|  |  |
| --- | --- |
| UBND TỈNH BẠC LIÊU**TRƯỜNG ĐẠI HỌC BẠC LIÊU**Số: 759/QĐ-ĐHBL | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Bạc Liêu, ngày 07 tháng 12 năm 2023* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Quy định mức thu học phí trình độ đại học, cao đẳng chính quy**

**năm học 2023-2024**

**HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC BẠC LIÊU**

*Căn cứ Quyết định số 1558/QĐ-TTg ngày 24 tháng 11 năm 2006 của Thủ tướng chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Bạc Liêu;*

*Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;*

*Căn cứ Nghị định 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;*

*Căn cứ công văn số 5459/BGDĐT-KHTC ngày 02 tháng 10 năm 2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thực hiện các khoản thu trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo năm học 2023-2024;*

*Căn cứ Nghị quyết số 06/NQ-HĐT ngày 08 tháng 9 năm 2022 của Hội đồng trường Trường Đại học Bạc Liêu về việc thông qua mức học phí từ năm học 2022-2023 đến năm học 2025-2026;*

*Theo đề nghị của Trưởng Phòng Đào tạo và Trưởng Phòng Kế hoạch – Tài chính,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành quy định mức thu học phí đối với các hệ đào tạo trình độ đại học, cao đẳng chính quy năm học 2023-2024 *(có phụ lục kèm theo).*

**Điều 2.** Sinh viên đóng học phí làm 2 đợt, mỗi đợt sinh viên đóng 50% mức học phí/năm vào đầu mỗi học kỳ.

Sinh viên ngành Sư phạm, Sinh viên thuộc diện miễn hoặc giảm học phí thực hiện theo quy định hiện hành.

**Điều 3.** Trưởng các đơn vị thuộc trường và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành trong năm học 2023-2024./.

***Nơi nhận:* HIỆU TRƯỞNG**

- Như Điều 3;

- BGH (để báo cáo);

- Lưu: VT.

**Phụ lục**

*(Kèm theo quyết định số: 759/QĐ-ĐHBL ngày 07/12/2023*

*Quy định mức thu học phí trình độ đại học, cao đẳng chính quy*

 *năm học 2023-2024)*

|  |  |
| --- | --- |
| **Khối ngành** | **Mức học phí/năm**  |
| 1. Cao đẳng Giáo dục Mầm non | 9.100.000đ |
| 2. Đại học |  |
| - Khối ngành I: Sư phạm Sinh, Sư phạm Toán, Sư phạm Hóa, Giáo dục tiểu học | 11.400.000đ |
| - Khối ngành III: Kế toán, Quản trị kinh doanh, Tài chính -Ngân hàng  | 11.400.000đ |
| - Khối ngành V: Bảo vệ thực vật, Nuôi trồng thủy sản, Chăn nuôi, Công nghệ thông tin | 13.600.000đ |
| - Khối ngành VII: Tiếng việt và Văn hóa Việt Nam, Ngôn ngữ Anh, Khoa học môi trường | 11.000.000đ |

**Ghi chú:**

1. Mức học phí học lại không vượt quá mức trần học phí năm học được quy định nêu trên.

2. Đối với các trường hợp không hoàn thành nghĩa vụ học phí, Trường sẽ thực hiện cấm thi, không công nhận kết quả học tập, không cấp các loại giấy chứng nhận, bằng tốt nghiệp và học bổng khuyến khích theo quy định.